

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN
CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SƯ

Mã hồ sơ:



(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ☒; Nội dung không đúng thì để trống: ☐)

Đối tượng đăng ký: Giảng viên ☒; Giảng viên thỉnh giảng ☐

Ngành: Kinh tế; Chuyên ngành: Quản trị kinh doanh

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: CAO MINH TRÍ

2. Ngày tháng năm sinh: 22/05/1977; Nam ☒; Nữ ☐; Quốc tịch: Việt Nam;

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam: ☒

4. Quê quán (xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố): xã Tân An, huyện Châu Thành, tỉnh Cần Thơ

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú (số nhà, phố, phường, quận, thành phố hoặc xã, huyện, tỉnh): căn hộ A2-0802, chung cư Imperia An Phú, phường An Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh.

6. Địa chỉ liên hệ (ghi rõ, đầy đủ để liên hệ được qua Bưu điện): căn hộ A2-0802, chung cư Imperia An Phú, phường An Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh.

Điện thoại nhà riêng: không; Điện thoại di động: 0908.169316; E-mail: tri.cm@ou.edu.vn ; tricaominh9999@gmail.com

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

Từ năm 1999 đến năm 2000: chuyên viên Thành Đoàn TNCSHCM TP.HCM

Từ năm 2000 đến năm 2005: chuyên viên, Phó Chánh văn phòng Ban Tài chính quản trị Thành ủy thành phố Hồ Chí Minh.

Từ năm 2005 đến năm 2010: chuyên viên Ban Tổ chức Thành Thành ủy thành phố Hồ Chí Minh (trong thời gian được cử đi học nghiên cứu sinh).

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước
Từ năm 2010 đến năm 2014: Trưởng phòng Hành chính- Nhân sự, Trưởng Ban Thanh tra, Giám đốc Marketing, Phó Trưởng Phòng Quản lý khoa học và Quan hệ quốc tế Trường đại học Kinh tế- Tài chính Tp. Hồ Chí Minh

Từ năm 2015 đến năm 2022: Trưởng Bộ môn Kinh doanh quốc tế, Giảng viên chính (từ 01/12/2020), Phó Bí thư Chi bộ (từ 03/2020), Khoa Quản trị kinh doanh, Trường đại học Mở thành phố Hồ Chí Minh.

Chức vụ: Hiện nay: Trưởng Bộ môn; Chức vụ cao nhất đã qua: Trưởng phòng.

Cơ quan công tác hiện nay: Trường đại học Mở thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ cơ quan: 35 – 37 Hồ Hảo Hớn, phường Cô Giang, quận 1, TP. HCM.

Điện thoại cơ quan: 028-38364748;

8. Đã nghỉ hưu: không

9. Trình độ đào tạo:

- Được cấp bằng ĐH ngày 01 tháng 10 năm 1999, ngành: Quản trị kinh doanh, chuyên ngành: Ngoại thương

Nơi cấp bằng ĐH (trường, nước): Trường đại học Kinh tế thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

- Được cấp bằng ĐH ngày 21 tháng 9 năm 1999, ngành: Anh văn.

Nơi cấp bằng ĐH (trường, nước): Trường đại học Sư phạm thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

- Được cấp bằng ThS ngày 07 tháng 4 năm 2004, ngành: Kinh tế, chuyên ngành: Kinh doanh ngoại thương

Nơi cấp bằng ThS (trường, nước): Trường đại học Kinh tế thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

- Được cấp bằng TS ngày 17 tháng 12 năm 2010, ngành: Kinh doanh quốc tế

Nơi cấp bằng TS (trường, nước): Học viện Công nghệ châu Á, Thái Lan.

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS: Không

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh PGS tại HĐGS cơ sở: Trường đại học Mở thành phố Hồ Chí Minh.

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh PGS tại HĐGS ngành, liên ngành: Kinh tế

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu: Quản trị kinh doanh, Kinh doanh quốc tế, Marketing, Thương hiệu.

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn 00 NCS bảo vệ thành công luận án TS;

- Đã hướng dẫn 02 HVCH/CK2/BSNT bảo vệ thành công luận văn ThS/CK2/BSNT (ứng viên chức danh GS không cần kê khai);

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

- Đã hoàn thành đề tài NCKH từ cấp cơ sở trở lên: số lượng 03, cấp cơ sở;
- Đã công bố 58 bài báo KH, trong đó 07 bài báo KH trên tạp chí quốc tế có uy tín;
- Đã được cấp 00 bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích;
- Số lượng sách đã xuất bản 02, trong đó 00 thuộc nhà xuất bản có uy tín;
- Số lượng tác phẩm nghệ thuật, thành tích thể dục, thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế: 00

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu): danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp Bộ Giáo dục và Đào tạo năm học 2020-2021; danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở 04 năm học liên: 2017-2018, 2018-2019, 2019-2020, 2020-2021.

16. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định): Không.

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/PHÓ GIÁO SƯ

1. Tự đánh giá về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo: hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ tất cả các năm học: 2016-2017, 2017-2018, 2018-2019, 2019-2020, 2020-2021.

2. Thời gian, kết quả tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:

- Tổng số năm thực hiện nhiệm vụ đào tạo: 07 năm, 05 tháng.

- Khai cụ thể ít nhất 06 năm học, trong đó có 3 năm học cuối tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ

TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn		Số lượng ThS/CK2/BSNT đã hướng dẫn	Số đồ án, khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD	Số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp/số giờ chuẩn gd quy đổi/số giờ chuẩn định mức (*)
		Chính	Phụ			ĐH	SĐH	
1	2016-2017				6	135	135	270/450/216
2	2017-2018				6	180	90	270/540/216
3	2018-2019				6	180	90	270/495/216
3 năm học cuối								
4	2019-2020			2	6	225	75	300/630/216
5	2020-2021				6	180	90	270/540/216
6	2021-2022				6	225	0	225/292,5/216

(*) - Trước ngày 25/3/2015, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Quyết định số 64/2008/QĐ-BGDĐT ngày 28/11/2008, được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư số 36/2010/TT-BGDĐT ngày 15/12/2010 và Thông tư số 18/2012/TT-BGDĐT ngày 31/5/2012 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- Từ 25/3/2015 đến trước ngày 11/9/2020, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Thông tư số 47/2014/TT-BGDĐT ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT;

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phản biên soạn (từ trang ... đến trang)	Xác nhận của cơ sở GDĐH (số văn bản xác nhận sử dụng sách)
I	Trước khi được công nhận TS						
II	Sau khi được công nhận TS						

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

1	Quản trị kinh doanh quốc tế	Giáo trình	Nhà xuất bản Kinh tế TP.HCM, năm 2020	2	X	60%	Số 83/TTHL ngày 03/6/2022
2	Quản trị thương hiệu chiến lược	Giáo trình	Nhà xuất bản Kinh tế TP.HCM, năm 2022	5	X	40%	Số 99/TTHL ngày 24/6/2022

Trong đó, số lượng (ghi rõ các số TT) sách chuyên khảo do nhà xuất bản có uy tín xuất bản và chương sách do nhà xuất bản có uy tín trên thế giới xuất bản sau PGS/TS: 00.

Lưu ý:

- Chỉ kê khai các sách được phép xuất bản (Giấy phép XB/Quyết định xuất bản/số xuất bản), nộp lưu chiểu, ISBN (nếu có)).

- Các chữ viết tắt: CK: sách chuyên khảo; GT: sách giáo trình; TK: sách tham khảo; HD: sách hướng dẫn; phản ứng viên biên soạn cần ghi rõ từ trang.... đến trang..... (ví dụ: 17-56; 145-329).

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)/Xếp loại KQ
I	Trước khi được công nhận TS				
II	Sau khi được công nhận TS				
1	ĐT: Ý định học tiếp chương trình đào tạo khác cùng trường đại học của thể hệ Z	CN	E2021.13.1/ Trường	01/2021- 07/2022	21/04/2022/ Đạt
2	ĐT: Sự tác động của tài sản thương hiệu đến giá trị chuỗi nhượng quyền thương mại trong lĩnh vực giải khát – Trường hợp nghiên cứu tại TP.HCM	CN	T2018.12.2/ cấp Trường	09/2018- 02/2020	05/05/2020/ Đạt
3	ĐT: Kinh nghiệm thành công của một số chương trình hợp tác giữa các cơ sở giáo dục Việt Nam và Hoa Kỳ	CN	Cấp Trường	01/2012- 04/2013	09/05/2013/ Đạt

Lưu ý:

- Các chữ viết tắt: CT: Chương trình; ĐT: Đề tài; CN: Chủ nhiệm; PCN: Phó chủ nhiệm; TK: Thư ký.

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế)

7.1.a. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
I	Trước khi được công nhận TS							
1	Một số vấn đề về hình thức đầu tư, vốn bên Việt Nam và đối tác tại các liên doanh nước ngoài	1	X	Tạp chí Phát triển kinh tế/ ISSN: 1859-1124		N/A	170, 22-24	12/2004
2	Nâng cao vị thế bên Việt Nam tại các liên doanh nước ngoài: Con người là yếu tố quyết định	1	X	Tạp chí Phát triển kinh tế/ ISSN: 1859-1124		N/A	167, 17-19	9/2004
II	Sau khi được công nhận TS							
1	Perceived Risk of COVID-19 Pandemic, Distribution of Burnout Resources, and Employees' Job	1	X	Journal of Distribution Science/ ISSN: 1738-3110; E-ISSN: 2093-7717	Scopus (Citescore 2021: 1.4; Q4)	N/A	20 (6), 33-41	06/2022
2	Distribution of Brand Love on Customers' Behavioral Intention: Cases	2	X	Journal of Distribution Science/ ISSN: 1738-3110; E-ISSN: 2093-7717	Scopus (Citescore 2021: 1.4; Q3)	N/A	20 (4), 21-31	04/2022

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

	of Five-star Hotels							
3	Factors Affecting Students in Vietnam's Intention on Using Smartphones for Learning on the Mobile Learning Platforms	2	X	Journal of Educational and Social Research/ ISSN: 2239-978X; E-ISSN: 2240-0524	Scopus (Citescore 2021: 0.7; Q3)	N/A	12 (2), 113-125	03/2022
4	Re-enrollment intention of another education program towards Vietnamese Generation Z	2	X	Journal of Positive Psychology and Wellbeing/ ISSN: 2587-0130	Scopus (Citescore 2020: 1.8; Q2)	N/A	5 (4), 381-389	12/2021
5	Distribution of Tourist Behavior in COVID-19 Pandemic	2	X	Journal of Distribution Science/ ISSN: 1738-3110; E-ISSN: 2093-7717	Scopus (Citescore 2021: 1.4; Q3)	N/A	19 (10), 17-22	10/2021
6	Effect of Ambient Scents and Behavior Responses of Customer	2	X	Revista Argentina de Clínica Psicológica/ ISSN: 0327-6716; E-ISSN: 1851-7951	SSCI (IF 2020: 0.508, Q3)	1	30 (2), 133-144	06/2021
7	Success predictor for international joint ventures in Vietnam	2	X	International Journal of Emerging Markets/ ISSN: 1746-8809	SSCI (IF 2020: 2.488, Q2) Scopus (Citescore 2020: 2.7, Q2)	10	7 (1), 72-85	01/2012
8	The impact of work-life balance on job satisfaction, organizational pride and	3		Ho Chi Minh City Open University Journal of Science - Economics and Business Administration/		N/A	12 (2)	06/2022

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

	commitment: A study in the service industry			ISSN: 2734-9314; E-ISSN: 2734-9586				
9	The intention to study another academic program in the same university	2	X	Science & Technology Development Journal- Economics- Law and Management/ ISSN: 2588-1051		N/A	6 (2), 2586-2599	05/2022
10	Sử dụng phương tiện truyền thông xã hội quá mức và hiệu suất công việc nhân viên Ủy ban nhân dân quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh	3	X	Tạp chí Khoa học Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh – Kinh tế và quản trị kinh doanh/ ISSN: 2734-9314; E-ISSN: 2734-9586		N/A	17 (1), 116-138	01/2022
11	Ý định mua lắp lại nhà cung cấp thiết bị phòng cháy chữa cháy của khách hàng tổ chức tại Việt Nam	2	X	Tạp chí Khoa học Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh – Kinh tế và quản trị kinh doanh/ ISSN: 2734-9314; E-ISSN: 2734-9586		N/A	16 (3), 50-67	12/2021
12	Ý định tiếp tục sử dụng BIDV SmartBanking của khách hàng tại TP. Hồ Chí Minh	2	X	Tạp chí Phát triển và Hội nhập/ ISSN: 1859 - 428 X		N/A	61 (71), 64-74	12/2021
13	Factors affecting the practice of information technology for the environment in Ho Chi Minh city	3		The 4th International Conference on Business (ICB) 2021/ ISBN: 978-604-79-3072-2		N/A	652-671	11/2021
14	The relationship between	3		The 4th International		N/A	488-504	11/2021

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

	mindfulness and stress, work-life balance and work attitude			Conference on Business (ICB) 2021/ ISBN: 978-604-79-3072-2				
15	The effects of organizational justice on employee job performance in construction company in Vietnam	3		The 4th International Conference on Business (ICB) 2021/ ISBN: 978-604-79-3072-2		N/A	548-569	11/2021
16	Covid - 19 và hành vi tiêu dùng của khách du lịch nội địa tại Việt Nam	4	X	Hội thảo khoa học “Cơ hội và thách thức trong thời kỳ COVID-19: góc nhìn từ giảng dạy và thực tiễn”/ ISBN: 978-604-79-2816-3		N/A	55-74	05/2021
17	Nhận thức, thái độ và hành vi của người học đối với phương pháp học blended learning	3	X	Hội thảo khoa học “Cơ hội và thách thức trong thời kỳ COVID-19: góc nhìn từ giảng dạy và thực tiễn”/ ISBN: 978-604-79-2816-3		N/A	225-240	05/2021
18	Covid và hành vi học tập của sinh viên Việt Nam	6	X	Hội thảo khoa học “Cơ hội và thách thức trong thời kỳ COVID-19: góc nhìn từ giảng dạy và thực tiễn”/ ISBN: 978-604-79-2816-3		N/A	369-390	05/2021
19	Tác động của căng thẳng về công nghệ và sự cam kết với tổ	2	X	Tạp chí Công thương/ ISSN: 0866-7756		N/A	20, 167-172	08/2020

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

	chức của nhân viên kỹ thuật Tổng công ty Cơ khí Giao thông vận tải Sài Gòn - TNHH MTV (SAMCO)							
20	Các nhân tố chất lượng dịch vụ ảnh hưởng đến sự hài lòng của khách hàng đối với dịch vụ truyền hình cáp giao thức internet (myTV) của VNPT tại tỉnh Tiền Giang	2	X	Tạp chí Công thương/ ISSN: 0866-7756		N/A	19, 275-281	07/2020
21	Do ambient scents affect customers' behavioral responses at fashion stores in Vietnam?	3	X	Ho Chi Minh City Open University Journal of Science - Economics and Business Administration/ ISSN: 1859-3453		1	10 (2), 179-196	06/2020
22	Nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp bán lẻ Việt Nam tại thị trường nội địa	2	X	Hội thảo quốc tế “Thương mại và Phân phối” – CODI 2020/ ISBN: 978-604-60-3150-5		N/A	618-624	04/2020
23	4.0 revolution and Logistics in Vietnam	2		Hội thảo quốc tế “Thương mại và Phân phối” – CODI 2020/ ISBN: 978-604-60-3150-5		N/A	638-647	04/2020
24	Tài sản thương hiệu và Giá trị chuỗi nhượng quyền thương mại trong lĩnh	2	X	Hội thảo quốc tế “Thương mại và Phân phối” – CODI 2020/		N/A	904-918	04/2020

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

	vực F&B tại thành phố Hồ Chí Minh			ISBN: 978-604-60-3150-5				
25	Knowledge Sharing, Human Resource Management and Job Satisfaction at Medium-size Enterprises in Ho Chi Minh City	2	X	The 3rd International Conference on Business (ICB) 2019/ ISBN: 978-604-79-2326-7		N/A	216-234	11/2019
26	Effect of Vegetarian Restaurant Servicescape to Customers' Willingness to Pay More	2	X	The 3rd International Conference on Business (ICB) 2019/ ISBN: 978-604-79-2326-7		N/A	339-350	11/2019
27	Service Quality of Overseas Trade Exhibitions and Fairs	2	X	The 3rd International Conference on Business (ICB) 2019/ ISBN: 978-604-79-2326-7		N/A	367-378	11/2019
28	Determinants of Seafood Export Performance in Vietnamese Enterprises	2	X	The 3rd International Conference on Business (ICB) 2019/ ISBN: 978-604-79-2326-7		N/A	428-451	11/2019
29	Tác động của truyền thông marketing tích hợp lên giá trị thương hiệu khách sạn 5 sao: Trường hợp Tổng Công ty Du	2	X	Tạp chí Công thương/ ISSN: 0866-7756		N/A	16, 201-207	09/2019

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

	ịch Sài Gòn (Saigontourist)							
30	Hành vi chia sẻ tri thức của nhân viên Agribank chi nhánh Quảng Ngãi	2	X	Tạp chí Kinh tế châu Á- Thái Bình Dương / ISSN: 0868-3808		N/A	538, 13-15	04/2019
31	Các nhân tố ảnh hưởng đến động lực làm việc của công chức huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam	2	X	Tạp chí Kinh tế châu Á- Thái Bình Dương / ISSN: 0868-3808		N/A	534+535, 83-85	02/2019
32	Hoàn thiện hệ thống phân phối của doanh nghiệp: Trường hợp Công ty cổ phần Nhung Như	2	X	Hội thảo quốc tế “Thương mại và Phân phối” – CODI 2018/ ISBN: 978-604-60- 2871-0		N/A	373-384	12/2018
33	Ý định tiêu dùng sản phẩm thời trang xanh tại TP.HCM	2	X	Tạp chí Công thương/ ISSN: 0866-7756		N/A	9, 285-291	06/2018
34	Các nhân tố tác động đến sự thành công trong kinh doanh nhượng quyền thương mại tại Việt Nam: nghiên cứu trường hợp thương hiệu Kentucky Fried Chicken (KFC)	2	X	Tạp chí Kinh tế- Kỹ thuật Bình Dương / ISSN: 0866-7802		N/A	Số đặc biệt, 93-99	01/2018
35	Các nhân tố ảnh hưởng đến quyết định thành công của doanh nghiệp nhỏ và vừa tại TP.HCM	2	X	Tạp chí Kinh tế- Kỹ thuật Bình Dương / ISSN: 0866-7802		N/A	Số đặc biệt, 100-107	01/2018

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

36	Các nhân tố ảnh hưởng đến quyết định mua điện thoại thông minh phân khúc trung cấp tại TP. Hồ Chí Minh	2	X	Tạp chí Kinh tế châu Á- Thái Bình Dương / ISSN: 0868-3808		N/A	506, 56-58	11/2017
37	Factors influencing knowledge sharing in Facebook groups in Vietnam	3	X	The 2 nd International Conference on Business (ICB) 2017/ ISBN: 78-604-73-5585-3		N/A	226-249	10/2017
38	Do ambient scents affect consumer behavior in retail stores in Vietnam? Literature review and hypothesis development	3	X	The 2 nd International Conference on Business (ICB) 2017/ ISBN: 78-604-73-5585-3		N/A	388-412	10/2017
39	Trí tuệ cảm xúc và hiệu quả làm việc: Trường hợp nghiên cứu tại Công ty Hoàng Đức	2	X	Tạp chí Khoa học Trường đại học Mở TP.HCM/ ISSN: 1859-3453		1	57 (6), 63-78	10/2017
40	Tác động của đầu tư trực tiếp nước ngoài đến bất bình đẳng thu nhập	3	X	Tạp chí Công thương/ ISSN: 0866-7756		3	9, 145-150	08/2017
41	Chiến lược kinh doanh Công ty Intimex Bình Dương giai đoạn 2017-2021	2	X	Tạp chí Kinh tế châu Á- Thái Bình Dương / ISSN: 0868-3808		N/A	499, 38-40	08/2017

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

42	Các nhân tố tác động tới nhu cầu đào tạo nghề trên địa bàn tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu	3		Tạp chí Kinh tế châu Á- Thái Bình Dương / ISSN: 0868-3808		N/A	499, 45-47	08/2017
43	Sự khác biệt tiền lương giữa lao động khu vực kinh tế chính thức và phi chính thức tại TP. Hồ Chí Minh	3		Tạp chí Kinh tế châu Á- Thái Bình Dương / ISSN: 0868-3808		N/A	497, 66-68	07/2017
44	Tác động của các nhân tố thuộc phong cách lãnh đạo đến kết quả thực hiện công việc của cán bộ công chức các cơ quan chuyên môn tại tỉnh Sóc Trăng	2	X	Tạp chí Khoa học Trường đại học Mở TP.HCM/ ISSN: 1859-3453		1	54 (3), 37-57	06/2017
45	Các nhân tố ảnh hưởng đến hành vi chia sẻ tri thức tại Ngân hàng BIDV Bạc Liêu	2	X	Tạp chí Kinh tế châu Á- Thái Bình Dương / ISSN: 0868-3808		N/A	493, 15-18	05/2017
46	Các nhân tố ảnh hưởng đến xu hướng tiêu dùng nước tinh khiết tại Tp.HCM	3		Tạp chí Kinh tế châu Á- Thái Bình Dương / ISSN: 0868-3808		N/A	491, 62-63	04/2017
47	Các nhân tố ảnh hưởng đến quyết định chọn nhà thầu khảo sát địa chất của các doanh nghiệp tư vấn và thiết kế xây dựng tại TP.HCM	2	X	Tạp chí Khoa học Trường đại học Mở TP.HCM/ ISSN: 1859-3453		N/A	52 (1), 130-143	01/2017

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

48	Các nhân tố ảnh hưởng đến quyết định chọn ngành Quản trị kinh doanh của sinh viên trường đại học Ngân hàng Tp.HCM	2	X	Hội thảo khoa học “Chất lượng đào tạo của Trường đại học Ngân hàng TP.HCM”/ ISBN: 978-604-922-359-4		N/A	169-183	07/2016
49	Chiến lược phát triển đào tạo của Trường đại học Kinh tế- Tài chính TP.HCM	2	X	Tạp chí Phát triển và Hội nhập/ ISSN: 1859 - 428 X		N/A	29 (39), 98-112	08/2016
50	Xác định các yếu tố tác động đến ý định mua sắm trực tuyến của sinh viên tại thành phố Hồ Chí Minh	2	X	Tạp chí Công thương/ ISSN: 0866-7756		N/A	9, 90-94	09/2016
51	Các yếu tố tác động đến hiệu quả của một số chương trình hợp tác giữa các cơ sở giáo dục Việt Nam và Hoa Kỳ	1	X	Tạp chí Đại học Sài Gòn/ ISSN: 1859-3208		N/A	20, 16-26	04/2014
52	Plus 3: một mô hình trao đổi văn hóa thúc đẩy mối quan hệ hợp tác giữa các cơ sở giáo dục Hoa Kỳ & Việt Nam	1	X	Tạp chí Phát triển và Hội nhập/ ISSN: 1859 - 428 X		N/A	9 (19), 88-91	03/2013
53	University-Industry workplace competency training partnership in Vietnam	2		Tạp chí Phát triển và Hội nhập/ ISSN: 1859 - 428 X		N/A	8 (18), 87-91	01/2013

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

54	Successful international joint ventures: Case study of the Evergreen Vietnam Corporation	1	X	Tạp chí Phát triển và Hội nhập/ ISSN: 1859 - 428 X	1	6 (16), 76-89	09/2012
55	Relationship-control mechanism in Vietnam-based international joint ventures	1	X	Tạp chí Phát triển và Hội nhập/ ISSN: 1859 - 428 X	N/A	4 (14), 74-79	05/2012
56	Liên kết đào tạo với nước ngoài: Kinh nghiệm từ UEF	3	X	Tạp chí Phát triển và Hội nhập/ ISSN: 1859 - 428 X	N/A	3 (13), 80-82	03/2012

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế có uy tín mà UV là tác giả chính sau TS: 07 (STT: 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7).

7.1.b. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố (Dành cho các chuyên ngành thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự được quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg)

7.2. Bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích

TT	Tên bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích	Tên cơ quan cấp	Ngày tháng năm cấp	Tác giả chính/đồng tác giả	Số tác giả
...					

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích được cấp, là tác giả chính sau PGS/TS:

7.3. Tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế (đối với ngành Văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao)

TT	Tên tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu TDTT	Cơ quan/tổ chức công nhận	Văn bản công nhận (số, ngày, tháng, năm)	Giải thưởng cấp Quốc gia/Quốc tế	Số tác giả
...					

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu đạt giải thưởng quốc tế, là tác giả chính/hướng dẫn chính sau PGS/TS:

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình/dự án/đề tài nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế:

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

TT	Chương trình đào tạo, chương trình nghiên cứu ứng dụng KHCN	Vai trò UV (Chủ trì/ Tham gia)	Văn bản giao nhiệm vụ (số, ngày, tháng, năm)	Cơ quan thẩm định, đưa vào sử dụng	Văn bản đưa vào áp dụng thực tế	Ghi chú
1	Mở ngành Kinh doanh quốc tế	Tổ phó Tổ soạn thảo	Quyết định số 1846/QĐ-ĐHM ngày 31/12/2015	Trường đại học Mở TP.HCM	Quyết định số 826/QĐ-ĐHM ngày 24/6/2016	Áp dụng từ khóa 2016
2	Chương trình đào tạo ngành Kinh doanh quốc tế	Trưởng Ban cập nhật	Quyết định số 2802/QĐ-ĐHM ngày 28/12/2018	Trường đại học Mở TP.HCM	Quyết định số 1864/QĐ-ĐHM ngày 28/8/2019	Áp dụng từ khóa 2019
3	Chương trình đào tạo ngành Quản trị kinh doanh (chất lượng cao)	Thường trực Tổ cập nhật	Quyết định số 89/QĐ-ĐHM ngày 15/01/2020	Trường đại học Mở TP.HCM	Quyết định số 2233/QĐ-ĐHM ngày 02/10/2020	Áp dụng từ khóa 2020
4	Chương trình đào tạo ngành Kinh doanh quốc tế	Thành viên Tổ cập nhật	Quyết định số 3020/QĐ-ĐHM ngày 11/12/2020	Trường đại học Mở TP.HCM	Quyết định số 2047/QĐ-ĐHM ngày 20/10/2021	Áp dụng từ khóa 2021
5	Chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ, tiến sĩ chuyên ngành Quản trị kinh doanh	Thành viên Tổ rà soát, đánh giá	Quyết định số 538/QĐ-ĐHM ngày 20/3/2019	Trường đại học Mở TP.HCM	Quyết định số 2063/QĐ-ĐHM ngày 25/9/2019	Áp dụng từ khóa 2019

9. Các tiêu chuẩn không đủ so với quy định, đề xuất công trình khoa học (CTKH) thay thế*:

a) Thời gian được bổ nhiệm PGS

Được bổ nhiệm PGS chưa đủ 3 năm, còn thiếu (số lượng năm, tháng):

b) Hoạt động đào tạo

- Thâm niên đào tạo chưa đủ 6 năm (UV PGS), còn thiếu (số lượng năm, tháng): ...

- Giờ giảng dạy

+ Giờ chuẩn giảng dạy trực tiếp trên lớp không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu): ...

+ Giờ chuẩn giảng dạy quy đổi không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu): ...

- Hướng dẫn chính NCS/HVCH, CK2/BSNT:

+ Đã hướng dẫn chính 01 NCS đã có Quyết định cấp bằng TS (UV chức danh GS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 NCS được cấp bằng TS bị thiếu: ...

+ Đã hướng dẫn chính 01 HVCH/CK2/BSNT đã có Quyết định cấp bằng ThS/CK2/BSNT (UV chức danh PGS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 HVCH/CK2/BSNT được cấp bằng ThS/CK2/BSNT bị thiếu: ...

c) Nghiên cứu khoa học

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ (UV chức danh GS) ☐

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước
Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ bị thiếu: ...

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở (UV chức danh PGS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở bị thiếu: ...

- Không đủ số CTKH là tác giả chính sau khi được bổ nhiệm PGS hoặc được cấp bằng TS:

+ Đối với ứng viên chức danh GS, đã công bố được: 03 CTKH ☐ ; 04 CTKH ☐

Đề xuất sách CKUT/chương sách của NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 05 CTKH là tác giả chính theo quy định: ...

+ Đối với ứng viên chức danh PGS, đã công bố được: 02 CTKH ☐

Đề xuất sách CKUT/chương sách NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 03 CTKH là tác giả chính theo quy định: ...

Chú ý: Đối với các chuyên ngành bí mật nhà nước thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự, các tiêu chuẩn không đủ về hướng dẫn, đề tài khoa học và công trình khoa học sẽ được bù bằng điểm từ các bài báo khoa học theo quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg.

d) Biên soạn sách phục vụ đào tạo (đối với ứng viên GS)

- Không đủ điểm biên soạn sách phục vụ đào tạo: ...

- Không đủ điểm biên soạn giáo trình và sách chuyên khảo: ...

C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 6 năm 2022

NGƯỜI ĐĂNG KÝ

Cao Minh Trí